

Số: 50/2020/QĐST-DS

Cờ Đỏ, ngày 10 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K

Địa chỉ: Số X, Đường P, phường V, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần T A – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Công Ch, sinh năm 1978 - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần K – Phòng giao dịch số 02.

Bị đơn: Anh Trần Văn B, sinh năm 1977

Địa chỉ: Ấp T 2, xã T, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Chị Phan Thị Bích Ng, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp T 2, xã Đ, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Thông nhất về số nợ: Anh Trần Văn B và chị Phan Thị Bích Ng nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền gốc và lãi tính đến ngày 02/7/2020 là 318.987.486 đồng, trong đó vốn gốc 275.500.000 đồng, lãi quá hạn 43.487.486 (lãi tính đến ngày 02/7/2020).

Thông nhất trả nợ: Bị đơn đồng ý trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền gốc và lãi tính đến ngày 02/7/2020 là 318.987.486 đồng, trong đó vốn gốc 275.500.000 đồng, lãi quá hạn 43.487.486 (lãi tính đến ngày 02/7/2020). Bị

đơn đồng ý để Ngân hàng yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền bán tài sản thế chấp để trả nợ cho ngân hàng trong trường hợp không trả được nợ.

Tài sản Ngân hàng được yêu cầu phát mại:

1/ Thừa đất số 252, tờ bản đồ số 11, loại đất Lúa, tọa lạc tại ấp T 2, xã T, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000873, ngày 05/8/2016 do Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ cấp cho ông Bình.

2/ Thừa đất số 257, tờ bản đồ số 11, loại đất T + CLN, tọa lạc tại ấp T 2, xã T, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000873, ngày 05/8/2016 do Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ cấp cho ông Bình.

Tài sản trên được đăng ký giao dịch bảo đảm và được công chứng chứng thực theo quy định tại hợp đồng thế chấp số 331/16/HĐTC-BĐS/1003-4579 ngày 17/8/2016.

Lãi suất: Bị đơn phải tiếp tục chịu lãi suất từ ngày 03/7/2020 theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi trả dứt nợ cho Ngân hàng.

Về án phí: Bị đơn tự nguyện nộp số tiền 7.974.000 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần K được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.492.000 đồng, theo biên lai số 013171 ngày 01/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Về chi phí, lệ phí thẩm định tài sản: Bị đơn tự nguyện nộp số tiền 2.000.000 đồng. Ngân hàng TMCP K tạm ứng trước số tiền này nên bị đơn có nghĩa vụ nộp lại số tiền này để hoàn trả cho Ngân hàng. Ngân hàng được nhận lại số tiền tạm ứng chi phí thẩm định tài sản còn thừa 3.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- THADS huyện Cờ Đỏ;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Khoa